

Bản án số: 46/2022/DS-ST

Ngày 17/6/2022

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Vân;

2. Ông Nguyễn Văn Hoàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Anh Ly - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:
Ông Trần Văn Luân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 05/2022/TLST-DS ngày 04 tháng 01 năm 2022 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2022/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Đoàn Văn Đ, sinh năm 1959; thường trú: 175 đường Lê Văn V, khu phố 4, phường H, Quận 9, Thành Phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên lạc: Số 15 đường Trương Văn H, khu phố 2, phường T, Quận 9, Thành Phố Hồ Chí Minh, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1974; địa chỉ: 115/7 tổ 7, khu phố Tân P, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 20/12/2021, lời khai trong quá trình tố tụng nguyên đơn ông Đoàn Văn Đ trình bày: Ngày 03/7/2018 bà Nguyễn Ngọc L có vay của ông số tiền 50.000.000 đồng, lãi suất vay là 2.4%/ tháng, thời hạn vay tính từ ngày 03/7/2018 đến ngày 03/7/2021 nhưng nếu bên vay vi phạm nghĩa vụ thanh toán lãi 01 tháng thì thời hạn vay trên hết giá trị thực hiện và bên vay phải thanh toán ngay toàn bộ tiền gốc cho bên cho vay. Giữa ông Đ và bà L có lập Giấy

vay tiền kèm giấy nhận tiền vay ngày 03/7/2018. Quá trình vay tiền, phía bà L không thanh toán tiền lãi cũng như nợ gốc cho ông Đ.

Nay ông Đ yêu cầu Tòa án buộc bà Nguyễn Ngọc L trả lại cho ông Đoàn Văn Đ số tiền gốc đã vay là: 50.000.000 đồng và tiền lãi tạm tính từ ngày 03/7/2018 đến ngày 16/6/2022 là 47 tháng, 13 ngày với lãi suất 20%/năm với số tiền là: 39.400.000 đồng; tổng cộng số tiền phải trả cho ông Đ là: 89.400.000 đồng.

Do thủ tục vay mượn giữa ông và bà L chỉ do một mình bà L ký kết nên ông chỉ yêu cầu một mình bà L phải trả lại tiền trên cho ông. Ông không biết chồng bà L là ai và ông cũng không yêu cầu chồng bà L phải chịu trách nhiệm liên đới trong vụ án này.

Chứng cứ nguyên đơn cung cấp: 01 giấy vay tiền kèm giấy nhận tiền vay ngày 03/7/2018.

Bị đơn bà Nguyễn Ngọc L : Đã được Tòa án thông báo tham gia tố tụng, nhưng không đến Tòa án làm việc, không cung cấp lời khai, không có yêu cầu phản tố cũng không cung cấp chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến tại phiên tòa, Tòa án và nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự. Nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, còn bị đơn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Vì vậy Tòa án căn cứ Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt tất cả các đương sự là đúng quy định. Về nội dung: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về việc vắng mặt của các đương sự: Nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Bị đơn đã được Tòa án thông báo tham gia phiên tòa vào các ngày 07/6/2022 và ngày 17/6/2022 nhưng đều vắng mặt không rõ lý do. Căn cứ Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt tất cả các đương sự.

[2] Về nội dung vụ án: Theo tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định giữa ông Đoàn Văn Đ và bà Nguyễn Ngọc L có ký kết giấy vay tiền kèm giấy biên nhận tiền vay với số tiền 50.000.000 đồng; Giấy vay tiền (kèm giấy biên nhận tiền vay) lập ngày 03/7/2018 có chữ ký của bà Nguyễn Ngọc L. Nội dung giấy vay tiền thể hiện hai bên thỏa thuận lãi suất 2,4%/tháng, không thế chấp tài sản, thời hạn kể từ ngày 03/7/2018 đến ngày 03/7/2021, quá 01 tháng bên vay không trả lãi thì thời hạn vay hết giá trị, bên vay phải hoàn trả vốn vay, bên vay đã nhận đủ số tiền vay. Quá trình vay tiền bà L chưa trả tiền nợ gốc cũng như nợ lãi cho ông Đ. Bị đơn vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng, không cung cấp lời khai và chứng cứ liên quan, xem như từ bỏ quyền chứng minh của mình. Như vậy, căn cứ vào biên nhận vay tiền lập ngày 03/7/2018 giữa nguyên đơn và bị đơn có cơ sở xác định đây là hợp đồng vay có thời hạn và có lãi theo quy định của Bộ

luật Dân sự. Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền lãi và nợ gốc khi đến hạn, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bên cho vay. Vì vậy việc nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải thanh toán tiền nợ gốc 50.000.000 đồng là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về yêu cầu thanh toán lãi đối với số tiền vay 50.000.000 đồng theo giấy vay tiền ngày 03/7/2018 thấy rằng: *Tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 quy định: "...trường hợp các bên có thỏa thuận về lãi suất thì lãi suất theo thỏa thuận không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay,..."*. Việc hai bên thỏa thuận lãi suất 2,4%/tháng (tương đương 28,8%/năm) trong giấy vay tiền là vượt quá mức lãi suất quy định. Quá trình tố tụng nguyên đơn xác định chỉ yêu cầu bị đơn trả lãi từ ngày 03/7/2018 đến ngày xét xử sơ thẩm 16/6/2022 là 47 tháng 13 ngày, với mức lãi suất 20%/năm với số tiền là: 39.400.000 đồng. Xét đây là sự tự nguyện của nguyên đơn, không trái với quy định pháp luật nên Tòa án ghi nhận.

[4] Từ những phân tích trên có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về chi phí đăng thông báo: Nguyên đơn ông Đoàn Văn Đ tự nguyện chịu toàn bộ chi phí với số tiền 2.500.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm cho yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận. Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 và Điều 470 Bộ luật Dân sự 2015; khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, các Điều 228, Điều 238, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Đoàn Văn Đ với bị đơn bà Nguyễn Ngọc L về tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Buộc bà Nguyễn Ngọc L phải thanh toán cho ông Đoàn Văn Đ số tiền 89.400.000 (tám mươi chín triệu, bốn trăm nghìn) đồng, trong đó: Nợ gốc là 50.000.000 đồng, nợ lãi là 39.400.000 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Ngọc L phải chịu 4.470.000 (bốn triệu bốn trăm bảy mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về chi phí đăng thông báo: Ghi nhận sự tự nguyện của ông Đoàn Văn Đ tự nguyện chịu toàn bộ chi phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng số tiền 2.500.000 (hai triệu, năm trăm nghìn) đồng. Ông Đã nộp đủ chi phí đăng tin.

4. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự (2);
- VKSND thành phố Dĩ An (1);
- CC THADS thành phố Dĩ An (1);
- TAND tỉnh Bình Dương (1);
- Lưu VT, hồ sơ vụ án (2);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hà

